

Số: 21 /KH-SYT

Lào Cai, ngày 14 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018

Thực hiện Văn bản số 07/TT-NV1 ngày 05/01/2019 của Thanh tra tỉnh Lào Cai về việc triển khai thi hành Luật Tố cáo năm 2018.

Sở Y tế Lào Cai xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt chủ trương, nghị quyết, quan điểm của Đảng, Nhà nước trong việc nâng cao hiệu quả giải quyết tố cáo; đảm bảo và phát huy quyền của công dân thực hiện pháp luật về tố cáo.

Nhằm triển khai kịp thời, nghiêm túc Luật Tố cáo, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành y tế góp phần ngăn chặn và hạn chế vi phạm pháp luật về tố cáo.

2. Yêu cầu

Việc tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo và triển khai thực hiện Luật phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả. Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

Các nội dung, hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp; chú trọng việc lồng ghép, kết hợp để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của các đơn vị.

II. Nội dung, hình thức tuyên truyền

1. Nội dung

Tuyên truyền toàn bộ nội dung Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 12/6/2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019. Cần chú trọng tuyên truyền, phổ biến những điểm mới và nội dung cơ bản của Luật Tố cáo năm 2018 so với Luật Tố cáo năm 2011 (có đề cương tuyên truyền gửi kèm theo kế hoạch này).

2. Hình thức

Các đơn vị cử báo cáo viên pháp luật của đơn vị tổ chức tuyên truyền trực tiếp Luật Tố cáo năm 2018 đến cán bộ, công chức, viên chức, có thể lồng ghép vào cuộc họp, giao ban hoặc tổ chức hội nghị riêng.

III. Đối tượng, thời gian tuyên truyền

1. Đối tượng tuyên truyền: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành y tế.

2. Thời gian thực hiện: Các đơn vị tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động học tập pháp luật về tố cáo xong trước 31/3/2019.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị trực thuộc

Căn cứ kế hoạch này, Thủ trưởng các đơn vị chủ động tuyên truyền Luật Tố cáo năm 2018 đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, tránh hình thức, lãng phí.

Báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế qua Thanh tra Sở và địa chỉ Email: thanhtraytelc@gmail.com) trước ngày 10/4/2019 để tổng hợp báo cáo Thanh tra tỉnh.

Báo cáo cần có những nội dung, số liệu cụ thể như: Hình thức tuyên truyền, số buổi tuyên truyền, số lượt người nghe, số tin, bài viết tuyên truyền được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền Luật Tố cáo năm 2018 trong ngành Y tế đảm bảo hiệu quả.

3. Thanh tra Sở Y tế

Là đơn vị đầu mối tham mưu giúp Giám đốc Sở hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch này. Tham mưu tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018 của Sở Y tế tỉnh Lào Cai. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo đúng thời gian. *lq*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTr. *me*



Trần Thị Minh

ĐỀ CƯƠNG
Tuyên truyền Luật Tố cáo năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số *14* /KH-SYT ngày *14* /02/2019 của Sở Y tế)

Luật Tố cáo 2018 được Quốc hội thông qua ngày 12/6/2018, chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, thay thế cho Luật Tố cáo năm 2011. Luật có 9 Chương và 67 Điều. So với Luật Tố cáo năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 có nhiều điểm mới, đáng chú ý.

1. Bổ sung quy định về tố cáo nặc danh

Tiếp nhận, xử lý tố cáo nặc danh là nội dung mới được bổ sung tại Luật Tố cáo 2018. Điều 25 quy định:

- *Không xử lý* đối với tố cáo không rõ họ tên, địa chỉ của người tố cáo hoặc qua kiểm tra, xác minh không xác định được người tố cáo hoặc người tố cáo sử dụng họ tên của người khác để tố cáo hoặc thông tin có nội dung tố cáo được phản ánh bằng đơn tố cáo.

- *Tiếp nhận, thanh tra, kiểm tra* đối với tố cáo thuộc trường hợp nêu trên nhưng có nội dung rõ ràng về người có hành vi vi phạm pháp luật, có tài liệu, chứng cứ cụ thể về hành vi vi phạm pháp luật và có cơ sở để thẩm tra, xác minh.

2. Rút gọn trình tự giải quyết tố cáo

Tại Điều 28 Luật Tố cáo 2018, trình tự giải quyết tố cáo được rút gọn lại chỉ còn 04 bước, thay vì 05 bước như quy định trước đây.

04 bước này bao gồm: Thụ lý tố cáo; Xác minh nội dung tố cáo; Kết luận nội dung tố cáo; Xử lý kết luận nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo; bỏ bước Công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo của Luật Tố cáo 2011.

3. Rút ngắn thời gian giải quyết tố cáo

Luật Tố cáo 2018 quy định thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý tố cáo; Trường hợp vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày; đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày (Điều 30).

Trong khi đó, Luật Tố cáo 2011 quy định thời hạn này là 60 ngày, vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết là 90 ngày, kể từ ngày thụ lý giải quyết tố cáo.

4. Cho phép rút tố cáo

Đây cũng là nội dung mới được đưa vào Luật Tố cáo 2018, Luật Tố cáo 2011 không quy định về nội dung này.

Theo đó, Điều 33 Luật mới chi rõ: Người tố cáo có quyền rút toàn bộ nội dung tố cáo hoặc một phần nội dung tố cáo trước khi người giải quyết tố cáo ra kết luận nội dung tố cáo. Việc rút tố cáo phải được thực hiện bằng văn bản.

Người tố cáo rút tố cáo nhưng nếu lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm, gây thiệt hại cho người bị tố cáo thì vẫn phải chịu trách nhiệm về hành vi tố cáo của mình, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.

5. Quy định rõ về bảo vệ người tố cáo

Điều 47 của Luật Tố cáo 2018 định nghĩa rất rõ về đối tượng, phạm vi bảo vệ người tố cáo. Cụ thể, bảo vệ người tố cáo là việc bảo vệ bí mật thông tin của người tố

cáo; bảo vệ vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo, vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người tố cáo.

Khi có căn cứ về việc vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo và người thân của họ đang bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại ngay tức khắc hay họ bị trù dập, phân biệt đối xử do việc tố cáo, người giải quyết tố cáo, cơ quan khác có thẩm quyền phải áp dụng biện pháp bảo vệ cần thiết.

6. Tạm đình chỉ, đình chỉ việc giải quyết tố cáo

Trước đây, Luật Tố cáo 2011 không quy định về điều này, trong khi đó, Luật Tố cáo 2018 cho phép người tố cáo ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố cáo khi cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác hoặc đợi kết quả giải quyết vụ việc khác có liên quan hoặc cần đợi kết quả giám định bổ sung, giám định lại.

Việc đình chỉ giải quyết tố cáo được thực hiện khi: Người tố cáo rút toàn bộ nội dung tố cáo; Người bị tố cáo là cá nhân chết và nội dung tố cáo chỉ liên quan đến trách nhiệm của người bị tố cáo; Vụ việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền... (Điều 34).

7. Hình thức tố cáo

Luật Tố cáo 2018 vẫn quy định 2 hình thức tố cáo là tố cáo bằng đơn hoặc được trình bày trực tiếp.

8. Giải quyết tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ

So với Luật Tố cáo 2011, Luật tố cáo 2018 có nhiều quy định mới về thẩm quyền và về trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Về thẩm quyền giải quyết tố cáo: Tại Điều 13 Luật quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo hành vi VPPL trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước. Ngoài ra, Luật bổ sung quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo trong các đơn vị sự nghiệp công lập (Điều 18).

9. Giải quyết tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về QLNN trong các lĩnh vực

Luật tố cáo 2018 tiếp tục kế thừa quy định của Luật tố cáo 2011 theo nguyên tắc: Tố cáo hành vi VPPL của cơ quan, cá nhân, tổ chức mà nội dung liên quan đến chức năng QLNN của cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm giải quyết (Điều 41,42)